

Số: 511/QĐ-PGDĐT

Điện Biên, ngày 17 tháng 12 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung dự toán kinh phí cho các trường để thực hiện các chế độ chính sách hỗ trợ học sinh, trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, ngày 18/7/2016 của Chính phủ; hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số ít người theo Nghị định 57/2017/NĐ-CP, ngày 9/5/2017 của Chính phủ từ tháng 9 - tháng 12 năm 2022; kinh phí kỷ niệm 40 năm ngày thành lập ngành

### TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 4133/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Điện Biên về việc thu hồi dự toán; Giao bổ sung dự toán và hỗ trợ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ;

Xét đề nghị của bộ phận Kế toán Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao bổ sung dự toán kinh phí cho các trường cấp Mầm non, PTDTBT Tiểu học, Tiểu học, PTDTBT Trung học cơ sở, Trung học cơ sở, TH&THCS trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên, để thực hiện các chế độ chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, ngày 18/7/2016 của Chính phủ; hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số ít người theo Nghị định 57/2017/NĐ-CP, ngày 9/5/2017 của Chính phủ từ tháng 9 đến hết tháng 12 năm 2022; kinh phí kỷ niệm 40 năm ngày thành lập ngành.

Tổng số tiền: 418.000.000 đồng, trong đó:

+ Chế độ ND 116/2016: 198.000.000 đồng (Một trăm chín mươi tám triệu đồng chẵn).

+ Chế độ ND 57/2017: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng chẵn).

+ Kinh phí kỷ niệm 40 năm ngày thành lập ngành: 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng chẵn).

(Có biểu chi tiết các trường kèm theo)

**Điều 2.** Căn cứ nguồn kinh phí được giao, Hiệu trưởng các trường Mầm non, PTDTBT Tiểu học, Tiểu học, PTDTBT Trung học cơ sở, Trung học cơ sở, TH&THCS có trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí được giao theo quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; Bộ phận kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường Mầm non, PTDTBT Tiểu học, Tiểu học, PTDTBT Trung học cơ sở, Trung học cơ sở, TH&THCS chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3
- Phòng TC -KH;
- Kho bạc nhà nước huyện;
- Lưu VT;

**TRƯỞNG PHÒNG**



**Đặng Quang Huy**

Kinh phí  
c cơ sở  
Mầm non  
ĐẠO TẠO  
ĐIỂN BIÊN

UBND HUYỆN ĐIỆN BIÊN  
PHÒNG GIÁO DỤC & ĐT HUYỆN ĐIỆN BIÊN

**TỔNG HỢP GIAO DỰ TOÁN BỔ SUNG NĂM 2022**

(Kèm theo QĐ số 511/QĐ-PGDĐT ngày 17 tháng 12 năm 2022 của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên)

Số TT	Tên trường	Mã ĐVQHNS	Kinh phí ND 116 nguồn 15	Kinh phí ND 57 nguồn 15	Kinh phí kỷ niệm 40 năm ngày thành lập ngành (nguồn 15)	Tổng kinh phí
	<b>Cấp mầm non 071</b>			<b>1.460.000</b>	<b>84.800.000</b>	<b>86.260.000</b>
1	Mầm non xã Thanh Lương	1096016			4.700.000	4.700.000
2	Mầm non xã Thanh Chăn	1096017		1.460.000	4.900.000	6.360.000
3	Mầm non xã Thanh Hưng	1096018			4.700.000	4.700.000
4	Mầm non xã Thanh Yên	1096019			4.700.000	4.700.000
5	Mầm non số 2 xã Thanh Yên	1096021			4.700.000	4.700.000
6	Mầm non xã Noong Luống	1096022			4.700.000	4.700.000
7	Mầm non số 1 xã Na Tông	1099365			4.700.000	4.700.000
8	Mầm non xã Mường Nhà	1096035			4.700.000	4.700.000
9	Mầm non xã Núa Ngam	1096032			4.700.000	4.700.000
10	Mầm non xã Thanh Nưa	1096014			4.700.000	4.700.000
11	Mầm non xã Hua Thanh	1098031			4.700.000	4.700.000
12	Mầm non xã Sam Mứn	1099344			4.700.000	4.700.000
13	Mầm non xã Thanh Xương	1096023			4.700.000	4.700.000
14	Mầm non xã Thanh An	1096024			4.700.000	4.700.000
15	Mầm non số 2 xã Mường Pồn	1115199			4.700.000	4.700.000
16	Mầm non số 2 xã Na Tông	1115198			4.700.000	4.700.000
17	Mầm non Pu Lau xã Mường Nhà	1115256			4.700.000	4.700.000
18	Mầm non xã Phu Luống	1115261			4.700.000	4.700.000
	<b>Cấp tiểu học 072</b>				<b>67.200.000</b>	<b>67.200.000</b>
1	Tiểu học xã Thanh An	1095986			4.800.000	4.800.000
2	Tiểu học xã Noong Hẹt	1095984			4.800.000	4.800.000
3	Tiểu học xã Póm Lót	1095980			4.800.000	4.800.000
4	Tiểu học số 2 xã Thanh Xương	1095995			4.800.000	4.800.000
5	Tiểu học số 1 xã Thanh Xương	1095987			4.800.000	4.800.000
6	Tiểu học xã Thanh Lương	1096001			4.800.000	4.800.000
7	Tiểu học xã Thanh Hưng	1096006			4.800.000	4.800.000
8	Tiểu học xã Thanh Chăn	1096005			4.800.000	4.800.000
9	Tiểu học xã Thanh Nưa	1095974			4.800.000	4.800.000

Phụ lục số 03

**GIÁO BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022**

Đơn vị : Mầm non xã Thanh Nưa

Mã đơn vị sử dụng ngân sách: 1096014

(Kèm theo QĐ số 511/QĐ-PGDĐT, ngày 17 /12 /2022 của Trường phòng GD&ĐT)

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Tổng số
Sự nghiệp giáo dục Mầm non (Loại 070 – K 071)	4.700.000
1.1 Kinh phí nhiệm vụ chi thường xuyên	
1.2 Kinh phí nhiệm vụ chi không thường xuyên	4.700.000
Trong đó: - Kinh phí kỷ niệm 40 năm thành lập ngành ( Mã nguồn 15)	4.700.000

